

Bản án số: **14/2023/HS-ST**

Ngày: **08 - 02 - 2023**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Công Tâm.

Ông Phạm Công Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tới - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Sĩ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022, thông báo thay đổi thời gian xét xử ngày số 02/2023/TB.TA ngày 05 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/HSST-QĐ ngày 11/01/2023 đối với bị cáo:

Võ Ngọc L. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 01/01/1996 tại thành phố Đà Nẵng.

Nơi ĐKKHKT: Số 19 D, tổ 60 phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở: Số 92 T, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc C (sinh năm: 1961) và bà Nguyễn Thị Á (sinh năm: 1966). Gia đình có 02 chị, em. Bị cáo là con thứ 02.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Võ Ngọc L: Ông Nguyễn Văn P- Luật sư Công ty Luật TNHH Lê Thị Hồng Thanh và cộng sự thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Số 82 H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

- *Bị hại:* Bà Huỳnh Thị Mỹ N. Sinh năm: 1993. Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hà Ngọc P. Sinh năm: 2001. Địa chỉ: Số 68 H, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Trường S. Sinh năm: 1997. Địa chỉ: Số 65 N, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

3. Bà Trần Thị Thanh S. Sinh năm: 1973. Địa chỉ: K500/40 T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ 55 phút ngày 16.5.2022, tại trước nhà số 06 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, phát hiện và bắt quả tang Hà Ngọc P đang có hành vi nhận một chiếc hộp bằng vải, kích thước (9,5x10x3,5)cm, bên trong có 15.080.000 đồng của chị Huỳnh Thị Mỹ N. Sau đó, bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ của Hà Ngọc P: 01 chiếc hộp bằng vải, kích thước (9,5x10x3,5)cm, bên trong có 15.080.000 đồng; 01 đoạn băng keo đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi 10T Pro 5G, màu đen, số Imei 1: 86622 8054242110, số Imei 2: 866228054242128, số sê ri: 7bbcc26b; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen - vàng, số máy: 1FC3069890, số khung: FC30EY069890, biển số 43C1-433.73.

Thu giữ của Võ Ngọc L: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, số Imei: 353048090478910, 64 GB, màu trắng, mặc sau bị vỡ; 28 tờ giấy A4, in nội dung tin nhắn trên phần mềm gmail, tài khoản huuminh9561@gmail.com với moon@tagalaxyfyc.com trên điện thoại của Võ Ngọc L với nội dung: Võ Ngọc L đe dọa đưa hình ảnh nhạy cảm lên mạng xã hội để uy hiếp, yêu cầu chị N đưa tiền.

Thu giữ của chị Huỳnh Thị Mỹ N: 41 tờ giấy A4, in nội dung tin nhắn từ phần mềm gmail, tài khoản moon@tagalaxyfyc.com với huuminh9561@gmail.com trên điện thoại của chị N với nội dung: Võ Ngọc L đe dọa đưa hình ảnh nhạy cảm lên mạng xã hội để uy hiếp, yêu cầu chị N đưa tiền.

Đến 19 giờ 30 phút ngày 16.5.2022, Võ Ngọc L đến Công an phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội như sau: Giữa năm 2021, L và chị N có quan hệ tình cảm, hai người nhiều lần quan hệ tình dục và tự nguyện sử dụng điện thoại di động của chị N ghi hình lại để làm kỷ niệm. L có sao chép những video này sang điện thoại của L để lưu giữ. Sau đó, do gia đình hai bên không đồng ý nên khoảng tháng 01/2022 thì hai người chia tay. Ngày 11.5.2022, do cần tiền trả nợ nên L nảy sinh ý định dùng những video này để đe dọa, uy hiếp chị N nhằm chiếm đoạt tài sản, với thủ đoạn: Lập một tài khoản gmail: huuminh9561@gmail.com bằng thông tin giả; cắt hình nhạy cảm trong video và gửi qua mail moon@tagalaxyfyc.com của chị N, yêu cầu đưa số tiền 100.000.000 đồng, nếu không sẽ đưa những hình ảnh và video này lên mạng xã hội, gửi cho người thân, gia đình của chị N. Chị N lo sợ ảnh hưởng đến bản thân và gia đình nên đồng ý đưa tiền nhưng do không có tiền nên chị N đề nghị L giảm số tiền. Sau đó, L yêu cầu chị N phải đưa 20.000.000 đồng.

Chiều ngày 16.5.2022, L hướng dẫn chị N bỏ tiền vào một chiếc hộp rồi sẽ có người đến lấy. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi L cùng với em họ là Nguyễn Trường S đang học lái xe ô tô tại Trung tâm đào tạo lái xe STC - 53 Phan Đăng Lưu, thành phố Đà Nẵng. L giả vờ nói có người gửi đồ nhưng không tiện gặp mặt nên nhờ S lấy giúp. S nghi ngờ có việc không đúng nên không đồng ý. L mới nói S là bạn của N gửi tiền cho L nhưng ngại gặp N nên nhờ S lấy. Sau đó, L nhớ lại N đã từng gặp S rồi nên nói S gọi nhân viên giao hàng đi lấy. S tưởng thật nên nhờ anh Hà Ngọc P - là nhân viên giao hàng của Công ty Loship đang đứng chờ khách ở trước cổng trường THPT Nguyễn Hiền, đường Phan Đăng Lưu đi lấy giúp. Khi anh P đến gặp chị N để lấy chiếc hộp thì bị bắt quả tang như trên.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1753/KLGĐ ngày 06.10.2022 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực miền Trung, Bộ Y tế, kết luận tình trạng tâm thần của Võ Ngọc L: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại: Về y học: Giai đoạn trầm cảm vừa có các triệu chứng cơ thể (F32.11), cần được điều trị ngoại trú; về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại Bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 14-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Võ Ngọc L về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, Tòa án đã tiến hành công bố lời khai của họ có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo L.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Võ Ngọc L như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Ngọc L phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”; Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, q, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Ngọc L từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 điều 51 BLHS đã nêu trong Cáo trạng, đại diện Viện kiểm sát nhận thấy không phù hợp, hành vi hợp tác của bị cáo trong quá trình giải quyết vụ án đã được xem xét ở điểm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS nên VKS xin rút đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 điều 51 BLHS. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án không chứng minh được bị cáo L có tài sản nên không đề xuất áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị cáo Võ Ngọc L đã bồi thường cho chị Huỳnh Thị Mỹ N 15.000.000 đồng, chị N không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại cho Hà Ngọc P: 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi 10T Pro 5G, màu đen; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 43C1-433.73 là phù hợp.

Đã trả lại cho chị Huỳnh Thị Mỹ N 15.080.000 đồng, kèm theo một chiếc hộp bằng vải và một đoạn băng keo là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, số Imei: 353048090478910, 64 GB, màu trắng, mặc sau bị vỡ bị cáo L sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị HĐXX tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đề nghị lưu trữ tại hồ sơ vụ án: 28 tờ giấy A4, in nội dung tin nhắn trên phần mềm gmail, tài khoản huuminh9561@gmail.com với moon@tagalaxyfyc.com trên điện thoại của Võ Ngọc L; 41 tờ giấy A4, in nội dung tin nhắn từ phần mềm gmail, tài khoản moon@tagalaxyfyc.com với huuminh9561@gmail.com trên điện thoại của chị Huỳnh Thị Mỹ N.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Võ Ngọc L trình bày quan điểm bào chữa: Luật sư thống nhất về tội danh, các điểm, khoản, điều luật mà Vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Tuy nhiên, luật sư đi sâu phân tích về hoàn cảnh, nguyên nhân dẫn đến

hành vi phạm tội của bị cáo là do bản thân bị cáo bị bệnh hạn chế về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, khi bản thân lâm vào hoàn cảnh túng thiếu đã nhất thời phạm tội, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục tiền cho bị hại, gia đình bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ, bị cáo tự nguyện ra đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cha bị cáo hiện nay bị bệnh hiểm nghèo. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo L được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo L không có ý kiến bào chữa bổ sung và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo L xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Võ Ngọc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Võ Ngọc L và chị Huỳnh Thị Mỹ N có quan hệ tình cảm, hai người tự nguyện quay lại video khi quan hệ tình dục để làm kỷ niệm. Ngày 11.5.2022, do cần tiền trả nợ nên L đã dùng thủ đoạn lập tài khoản gmail với thông tin giả, nhắn tin, gửi hình ảnh nhạy cảm lấy trong video để đe dọa, uy hiếp và yêu cầu chị N đưa tiền, chị N lo sợ ảnh hưởng đến bản thân và gia đình nên đã đồng ý giao cho L 15.080.000 đồng.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã có hành

vi lập gmail tài khoản huuminh9561@gmail.com gửi hình ảnh, vi đeo nhạy cảm giữa bị cáo và chị N để đe dọa, uy hiếp chị N nhằm cưỡng đoạt số tiền 15.080.000đ. Đây là hành vi dùng thủ đoạn khác nhằm chiếm đoạt tài sản do đó hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 106/CT- VKS ngày 14-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo :

Bị cáo là người có nhân thân tốt, bị cáo bị bệnh hạn chế về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục tiền cho bị hại, gia đình bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ, bị cáo tự nguyện ra đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cha bị cáo hiện nay bị bệnh hiểm nghèo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, q, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình. Đối với quan điểm của VKS tại phiên tòa về việc không đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 điều 51 BLHS là phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo bị bệnh cần được điều trị, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, hoàn cảnh gia đình bị cáo có cha đang bị bệnh hiểm nghèo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Giao bị cáo về địa phương, nơi bị cáo cư trú để tiếp tục giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về dân sự : Chị Huỳnh Thị Mỹ N đã nhận lại tài sản và không có ý kiến yêu cầu gì HĐXX không đề cập đến.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại cho Hà Ngọc P 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi 10T Pro 5G, màu đen; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 43C1-433.73 và trả lại cho chị Huỳnh Thị Mỹ N

15.080.000 đồng, kèm theo một chiếc hộp bằng vải và một đoạn băng keo là phù hợp nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, số Imei: 353048090478910, 64 GB, màu trắng, mặc sau bị vỡ bị cáo Luân sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với các tài liệu, giấy tờ thu giữ của bị cáo L và chị N là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đã được đánh số bút lục nên cần tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Đối với đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điểm, khoản, điều luật; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; quan điểm về áp dụng hình phạt bổ sung đều phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Võ Ngọc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc L phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, q, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Võ Ngọc L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 08-02-2023.

Giao bị cáo Võ Ngọc L cho Ủy ban nhân dân phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Võ Ngọc L có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, số Imei: 353048090478910, 64 GB, màu trắng, mặc sau bị vỡ.

Các vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-12-2022.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Ngọc L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 08-02-2023. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích về chế độ án treo đối với bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Cơ quan THA Hình sự quận Hải Châu;
- Chi Cục THADS quận Hải Châu;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Mỹ Dung